

**BỘ TÀI CHÍNH**

-----

Số: 1362/QĐ-BTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC ĐÍNH CHÍNH THÔNG TƯ SỐ 25/2015/TT-BTC NGÀY 14 THÁNG 02 NĂM 2015  
CỦA BỘ TÀI CHÍNH BAN HÀNH BIÊU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT CỦA  
VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC KINH TẾ VIỆT NAM - NHẬT BẢN  
GIAI ĐOẠN 2015-2019

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về Công báo;

Căn cứ khoản 7, Điều 1 Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính khoản 4 Điều 2 Thông tư số 25/2015/TT-BTC ngày 14/02/2015 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản giai đoạn 2015-2019 (sau đây gọi tắt là Thông tư số 25/2015/TT-BTC) như sau:

- **Tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 25/2015/TT-BTC đã in là:** “Thỏa mãn các quy định về xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa Việt Nam - Nhật Bản mẫu VJ (viết tắt là C/O - Mẫu VJ) theo quy định của Bộ Công Thương.

- **Nay sửa lại là:** “Thỏa mãn các quy định về xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa Việt Nam - Nhật Bản mẫu JV (viết tắt là C/O - Mẫu JV) theo quy định của Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Thông tư số 25/2015/TT-BTC ngày 14/02/2015 của Bộ Tài chính.

**Điều 3.** Vụ trưởng Hợp tác Quốc tế, Chánh văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra Văn bản-Bộ Tư pháp;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, VP.

**Nguyễn Đức Chi**